

Số: 04 /PL KH- SC

Gia Nghĩa, ngày 27 tháng 12 năm 2024.

**PHỤ LỤC ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH**  
**Huy động các khoản thu và mức thu**  
**các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường**  
**Năm học 2024 – 2025**

*Căn cứ Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 20/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc quy định các khoản thu và mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;*

*Căn cứ Kế hoạch số 9a/KH-SC ngày 16 tháng 09 năm 2024 của Trường MN Sơn Ca về việc Kế hoạch huy động các khoản thu và mức thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường năm học 2024-2025;*

*Dựa vào tình hình thực tế của nhà trường và địa phương. Trường Mầm non Sơn Ca xây dựng phụ lục điều chỉnh dự toán chi tiết mức thu, chi phù hợp theo nguyên tắc thu đủ chi, các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường huy động từ phụ huynh năm học 2024-2025 cụ thể như sau:*

**Sửa đổi một số nội dung kể từ ngày 01/01/2025 (05 tháng):**

**2.1. Khoản thu dịch vụ phục vụ bán trú**

\* **Tiền ăn:** 30.000đồng/trẻ/ngày

Dùng để mua sắm Thực phẩm, hàng hóa, dịch vụ,... để thực hiện hoạt động dịch vụ nấu ăn bán trú cho Trẻ tại trường, cụ thể:

- Mua Thực phẩm nấu ăn cho trẻ: Thực phẩm tươi sống, Gạo, Gia vị,...

- Mua Hàng hóa phục vụ hoạt động trẻ ăn bán trú: tiền mua Gas, Nước máy, Đồ dùng vệ sinh bán trú,...; Mua Văn phòng phẩm phục vụ in ấn sổ sách, chứng từ kế toán; Tiền phí duy trì tài khoản, phí chuyên tiền thanh toán các khoản cho các nhà cung cấp bán trú tại Ngân hàng Thương mại.

\* **Thuê người nấu ăn**

- Mức thu: 130.000 đồng/trẻ/tháng x 5 tháng = **650.000 đồng/trẻ/5 tháng**

- Dự kiến số trẻ: 160 trẻ x 650.000 đồng/trẻ/5tháng = **104.000.000 đồng.**

- Vậy, dự kiến thu tiền thuê người nấu ăn năm học 2024 – 2025 (Tháng 01-05/2024) là: **88.400.000 đồng.** (Sử dụng 85% nguồn thu, chi trả cho người trực tiếp nấu ăn; 15% chi trả cho công tác quản lý hành chính, cán bộ, nhân viên có liên quan).

(1) Dự kiến số tiền 85%/tổng thu

Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá/tháng	Tổng số tiền/tháng	85%/tháng	Số tháng	Số tiền/năm học
Trẻ	160	130.000đ	20.800.000	<b>17.680.000đ</b>	05	<b>88.400.000đ</b>
<b>Tổng cộng</b>						<b>88.400.000đ</b>

(2) Dự kiến số tiền 15%/tổng thu

Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá/tháng	Tổng số tiền/tháng	15%/ tháng	Số tháng	Số tiền/năm học
Trẻ	160	130.000đ	20.800.000đ	<b>3.120.000đ</b>	05	<b>15.600.000đ</b>
<b>Tổng cộng</b>						<b>15.600.000đ</b>

(3) Dự kiến chi 85% cho người trực tiếp nấu ăn:

Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá/tháng	Số tiền chi/tháng	Số tháng	Số tiền chi/năm học
Nấu ăn	Người	03	5.893.334đ	17.680.000đ	05	88.400.000đ
<b>Tổng cộng</b>		<b>03</b>				88.400.000đ

Số tiền chi 85% thuê người nấu ăn và chi 15% cho công tác quản lý là:

**88.400.000đồng + 15.600.000đồng = 104.000.000đồng**

Như vậy, số tiền dự kiến thu: **104.000.000** đồng

- Số tiền dự kiến chi: **104.000.000** đồng

*(Dự kiến này chưa có khoản chênh lệch dự kiến thất thu do trẻ nghỉ học và một số phụ huynh không nộp đủ; số tiền chi Thuê người nấu ăn này điều chỉnh chi tăng/giảm dựa vào số học sinh nộp tiền trong năm học).*

**\* Chăm sóc giấc ngủ:**

- Dự kiến mức thu: 150.000đồng/Trẻ/tháng x 5 tháng = **750.000 đồng/Trẻ/5tháng x 160 = 120.000.000đồng/ 5 tháng.** (Sử dụng 85% nguồn thu, chi trả thù lao cho người chăm sóc giấc ngủ trẻ buổi trưa; 15% chi trả cho công tác quản lý hành chính, cán bộ, nhân viên có liên quan).

- Dự kiến số học sinh: 160 Trẻ

(1) Dự kiến số tiền 85%/tổng thu

Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá/tháng	Tổng số tiền/tháng	85%/tháng	Số tháng	Số tiền thu/năm học
Trẻ	160	150.000đ	24.000.000đ	<b>20.400.000đ</b>	05	<b>102.000.000đ</b>

(2) Dự kiến số tiền 15%/tổng thu

Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá/tháng	Tổng số tiền/tháng	15%/tháng	Số tháng	Số tiền thu/năm học
Trẻ	160	150.000đ	24.000.000đ	<b>3.600.000đ</b>	05	<b>18.000.000đ</b>

(3) Dự kiến chi cho người chăm sóc giấc ngủ trẻ buổi trưa:

Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá/tháng	Số tiền chi/tháng	Số tháng	Số tiền chi/năm học
Chăm sóc giấc ngủ	Người	18	1.133.334đ	<b>20.400.000đ</b>	05	<b>102.000.000đ</b>

(Số tiền thù lao chi trả cho người chăm sóc giấc ngủ buổi trưa của trẻ tăng/giảm tùy thuộc vào số lượng học sinh tăng/giảm và số học sinh đóng góp (có sự điều chỉnh, bổ sung).

**\* Khoản thù lao chi công tác quản lý hành chính, CB, NV có liên quan:**

- Dự kiến số tiền 15% thuê người nấu ăn: **15.600.000đ** + số tiền 15% chăm sóc giấc ngủ **18.000.000đ** = 33.600.000đ/năm : 5 tháng = 6.720.000đ/đồng/tháng

- Dự kiến chi quản lý hành chính: **Số tiền 6.720.000đ/đồng/tháng**

Stt	Danh sách chi	Đơn vị tính	Số lượng	Mức hưởng % /tháng	Số tiền/tháng	Số tháng	Số tiền/năm
01	Hiệu trưởng	Người	01	23%	1.545.600đ	05	7.728.000đ
02	P. Hiệu trưởng (BT-CSVC)	Người	01	20%	1.344.000đ	05	6.720.000đ
03	P. Hiệu trưởng (Chuyên môn)	Người	01	20%	1.344.000đ	05	6.720.000đ
04	Kế toán	Người	01	17%	1.142.400đ	05	5.712.000đ
05	Thủ quỹ	Người	01	14%	940.800đ	05	4.704.000đ
06	Bảo vệ	Người	01	6%	403.200đ	05	2.016.000đ
	<b>Tổng cộng</b>				<b>6.720.000đ</b>		<b>33.600.000đ</b>

Số tiền thù lao chi trả công tác quản lý hành chính tăng/giảm tùy thuộc vào số kinh phí đóng góp của học sinh và có thể thay đổi mức chi (tăng – giảm có sự điều chỉnh).

2.2. Khoản thu, mức thu đồ dùng bán trú, dịch vụ phục vụ trực tiếp cho người học

**- Dịch vụ phục vụ trực tiếp cho người học**

Stt	Các khoản thu	Đơn vị tính	Mức thu	Số tháng	Số tiền thu/năm
-	Thuê người dọn vệ sinh	Đồng/Trẻ/tháng	15.000đ	05	70.000đ

- Dự kiến khoản thu, chi dịch vụ phục vụ trực tiếp cho người học:

Stt	Nội dung	Số HS dự kiến thu	Mức thu/hs/tháng	Dự kiến thu/tháng	Số tháng	Dự kiến thu/năm học	Dự kiến chi/năm học
<b>Dịch vụ phục vụ trực tiếp cho người học</b>							
-	Thuê người dọn vệ sinh	160	15.000đ	2.400.000đ	05	12.000.000đ	12.000.000đ

Các khoản chi đề dùng bán trú; dịch vụ phục vụ trực tiếp cho người học tăng/giảm tùy thuộc vào số lượng học sinh nộp tiền (tăng – giảm có sự điều chỉnh, bổ sung).

Nhà trường phối hợp với BDDCMHS trường thống nhất phụ lục điều chỉnh kế hoạch thu, chi năm học 2024 – 2025 và triển khai trong Hội đồng sự phạm.

Từ tháng 09-12/2024 thực hiện theo Kế hoạch số 9a/KH-SC ngày 16 tháng 09 năm 2024 của Trường MN Sơn Ca.

Phụ lục sửa đổi này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2025.

**HỘI TRƯỞNG HỘI CMHS**



**Đỗ Tuấn Anh**

**HIỆU TRƯỞNG**



**Trần Thị Sen**